

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 03 tháng 7 năm 2017 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 13/2017/TLST-DSST ngày 14 tháng 02 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm vào điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự :

*** Nguyên đơn:** Bà Lê Thị Ô, sinh năm 1944

Địa chỉ: 211/2 Nguyễn Văn T, tổ 43 phường P, quận S, thành phố Đà Nẵng.

*** Bị đơn:**

1. Ông **Võ Xuân S**, sinh năm 1957

Địa chỉ: Quảng H, Hiệp T, huyện Đ, tỉnh L.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Võ Xuân S là ông Võ Xuân H theo giấy ủy quyền ngày 09/6/2017 đã được UBND xã H, huyện Đ, tỉnh L chứng thực.

2. Ông **Võ Xuân H**, sinh năm 1958

Địa chỉ: Tổ 37 phường P, quận S, thành phố Đà Nẵng.

- **Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông Võ Xuân H:** Luật sư **Bùi Xuân N**, thuộc Văn phòng Luật Sư Lê Thị Hồng T, Đoàn Luật sư Thành phố Đà Nẵng.

3. Ông **Võ Xuân B**, sinh năm 1967

Địa chỉ: 13/16 Trung H, Hiệp A, huyện Đ, tỉnh L.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Võ Xuân B là ông Võ Xuân H theo giấy ủy quyền ngày 09/6/2017 đã được UBND xã Hiệp A, huyện Đ, tỉnh L chứng thực.

*** Người có quyền và nghĩa vụ liên quan:**

1. Ông **Võ Văn H1**, sinh năm 1965

Địa chỉ: 74/12 đường N, phường 6, thành phố Đ, tỉnh L.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Võ Văn H1 là ông Võ Xuân H theo giấy ủy quyền ngày 09/6/2017 đã được UBND xã Hiệp T, huyện Đ, tỉnh L chứng thực.

2. Ông **Võ Xuân C**, sinh năm 1970

3. Bà **Võ Thị Xuân N**, sinh năm 1974

Người đại diện theo ủy quyền của bà Võ Thị Xuân N là bà Lê Thị Ô theo giấy

ủy quyền ngày 03/02/2017 đã được Văn phòng công chứng Trần Văn Hùng chứng thực.

4. Ông **Võ Xuân T**, sinh năm 1975

5. Bà **Võ Thị Xuân Q**, sinh năm 1978

6. Bà **Hồ Thị L**, sinh năm 1980

7. Bà **Huỳnh Thị Kiều L**, sinh năm: 1981

Cùng địa chỉ: 211/2 Nguyễn Văn T, tổ 43 phường P, quận S, thành phố Đà Nẵng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau :

Giao cho bà Lê Thị Ô được toàn quyền sở hữu, quản lý sử dụng tài sản là ngôi nhà cấp 4 tọa lạc trên diện tích đất 90,7 m² thuộc thửa đất số 33, tờ bản đồ số 48 tại địa chỉ : K211/2 Nguyễn Văn T, phường P, quận S, TP Đà Nẵng theo giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số 3403061613 do UBND thành phố Đà Nẵng cấp ngày 20/5/2002 đứng tên bà Lê Thị Ô và ông Võ T (chết). Trị giá tài sản là : **1.000.000.000đ(Một tỷ đồng y)**.

Bà Lê Thị Ô phải có trách nhiệm bồi trả kỷ phần thừa kế cho ông Võ Xuân S, ông Võ Xuân H, ông Võ Xuân B, ông Võ Văn H1, ông Võ Xuân C, ông Võ Xuân T, bà Võ Thị Xuân N, bà Võ Thị Xuân Q mỗi người 55.555.000đ (Năm mươi lăm triệu năm trăm năm mươi lăm ngàn đồng). Bà Ô đã bồi trả kỷ phần thừa kế cho các ông Võ Xuân S, ông Võ Xuân H, ông Võ Xuân B, ông Võ Văn H1 là **222.220.000đ(Hai trăm hai mươi hai triệu hai trăm hai mươi ngàn đồng y)**(Ông Võ Xuân H là người đại diện theo ủy quyền của ông S, ông B, ông H1 đã nhận xong).

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật(đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án)hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án(đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Bà Lê Thị Ô có trách nhiệm liên hệ với các cơ quan chức năng để được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo đúng quy định của pháp luật.

Án phí DSST: Bà Lê Thị Ô, ông Võ Xuân S, ông Võ Xuân H, ông Võ Xuân B, ông Võ Văn H1, ông Võ Xuân C, ông Võ Xuân T, bà Võ Thị Xuân N và bà Võ Thị Xuân Q mỗi người phải chịu **1.388.875đ**.

Bà Lê Thị Ô đã nộp **1.152.000đ** tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0001518 ngày 14 tháng 02 năm 2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà nên còn phải tiếp tục nộp 236.875đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Thẩm phán

Nơi nhận:

- VKSND quận S; TP Đà Nẵng
- Chi cục THADS quận S; TP Đà Nẵng
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

HỒ THỊ MỸ DUNG